

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Vít tự ren 4x12 93903-34310 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, PCX, SH, VISION, WAVE

Mã sản phẩm **9390334310** · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, PCX, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER R

Phụ tùng xe máy mã **9390334310** — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, PCX, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER R. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-tu-ren-4x12-93903-34310-honda-air-blade-dream-future-pcx-sh-vision-wave-9390334310> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Vít tự ren 4x12 93903-34310 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, PCX, SH, VISION, WAVE



SKU	9390334310
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, PCX, SH 125/150, SH 125/160, SH 350, SH MODE, VARIO 160, VISION 110, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER R
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 AIR BLADE 125/160: 2023,2024,2025,2026 BLADE 110: 2016,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 DREAM 110 FUTURE 125: 2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023, 2024,2025,2026 LEAD 125: 2022 MSX 125 PCX: 2010,2011,2012 SH 125/150: 2005,2006,2007,2008 SH 125/160: 2026 SH 350: 2021,2023 SH MODE: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 VARIO 160: 2023 VISION 110: 2011,2012,2013,2014,2021,2022,2023,2024,2025, 2026 WAVE ALPHA 110: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE RSX 110: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 WINNER R: 2025,2026
ĐVT	Cái
Giá lẻ	10.854đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	3,618đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	3,816đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	4,013đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	4,276đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	10,854đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 9390334310 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy

tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 23 - 10 CATALOGUE ỐP THÂN WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER · 2025,2026 · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-23-10-catalogue-op-than-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005611>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 34 CATALOGUE CHẮN BÙN SAU WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER · 2025,2026 · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-34-catalogue-chan-bun-sau-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005620>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 7 CATALOGUE ỐNG TAY LÁI/ỐP TAY LÁI WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER · 2025,2026 · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-7-catalogue-ong-tay-laiop-tay-lai-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005600>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 1 CATALOGUE ĐÈN PHA (ANC1107 / 8 / A,ACA110A) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-1-catalogue-den-pha-anc1107-8-aaca110a-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004041>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 1 CATALOGUE ĐÈN PHA HONDA WAVE ALPHA 110** — HONDA · WAVE · 2024 · WAVE ALPHA 110 (2024) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-1-catalogue-den-pha-honda-wave-alpha-110--EPCDOV0002921>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 - 1 CATALOGUE ỐP THÂN (ANC110A / ACA110A) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 26
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-1-catalogue-op-than-anc110a-aca110a-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004063>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 - 2 CATALOGUE ỐP THÂN (ACA110B) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 17
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-2-catalogue-op-than-aca110b-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004064>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE ỐP THÂN (ANC1107 / 8) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-op-than-anc1107-8-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004062>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE MẶT NẠ TRƯỚC HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014) · chi tiết số 14
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-mat-na-truoc-honda-air-blade-125-k27g--EPCDOV0002871>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE MẶT NẠ TRƯỚC HONDA AIR BLADE K27A** — HONDA · AIR BLADE · 2012 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27A (2012) · chi tiết số 14
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-mat-na-truoc-honda-air-blade-k27a--EPCDOV0002730>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 9390334310. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 9390334310*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Vít tự ren 4x12 93903-34310 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, PCX, SH, VISION, WAVE (9390334310) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-tu-ren-4x12-93903-34310-honda-air-blade-dream-future-pcx-sh-vision-wave--9390334310>

MLA (9th ed.):

"Vít tự ren 4x12 93903-34310 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, PCX, SH, VISION, WAVE (9390334310) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-tu-ren-4x12-93903-34310-honda-air-blade-dream-future-pcx-sh-vision-wave--9390334310>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Vít tự ren 4x12 93903-34310 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, PCX, SH, VISION, WAVE (9390334310) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/vit-tu-ren-4x12-93903-34310-honda-air-blade-dream-future-pcx-sh-vision-wave--9390334310>.

Tài liệu này
Vít tự ren 4x12 93903-34310 HONDA AIR BLADE,
DREAM, FUTURE, PCX, SH, VISION, WAVE
(9390334310) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.